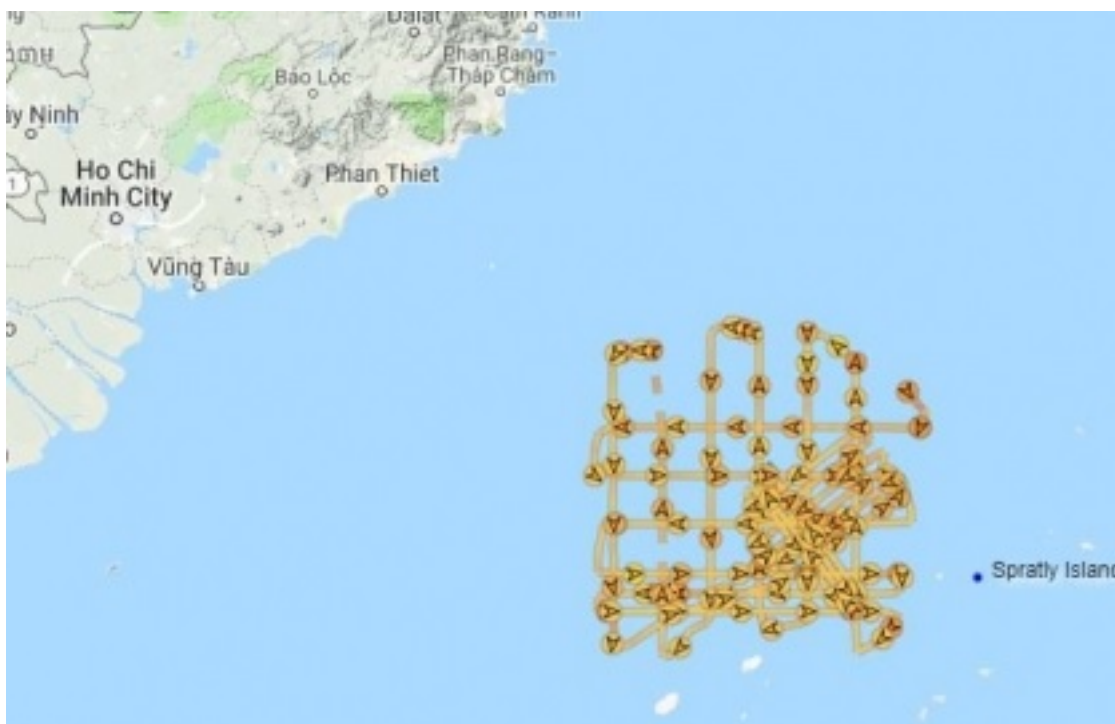


Nếu không có một phần lớn công nhận từ phía cộng đồng quốc tế đối với các hành động của Trung Quốc tại Biển Đông, các vị trí tumpang tễn sẽ còn lộn lỏi trong những năm tới, lý do đơn giản là Bắc Kinh rất hào hứng nhìn ra rằng các hành động công ép của họ đã mang lại hiệu quả.



Nếu không có một phần lớn công nhận từ phía cộng đồng quốc tế đối với các hành động của Trung Quốc tại Biển Đông, các vị trí tumpang tễn sẽ còn lộn lỏi trong những năm tới, lý do đơn giản là Bắc Kinh rất hào hứng nhìn ra rằng các hành động công ép của họ đã mang lại hiệu quả. Tuy đó, điều này sẽ trở thành một động lực không chỉ cho Trung Quốc mà còn là các nước khác trong và ngoài khu vực đang ghen nhóm ý định bình thường hoá các hành vi công ép trở thành bộ công cụ tiêu

chúng trong cách hành xử quốc gia khi mà lập phải sự thực và kẻ nôm quy. Nhưng lịch sử đã chứng ra, nhân nhượng sẽ chỉ gây ra nhiều hành động gây hấn hấn bởi những kẻ hung hăng công quy bất rợng sẽ không có gì hấn nào cho các hành động của họ. Và như vậy, Bãi Tỵ Chính sẽ không nên trở thành một Sudetenland của Bỉn Đông.

Và chúng đang diễn ra hiện nay giữa Trung Quốc và Việt Nam vẫn chưa có dấu hiệu kết thúc. Việc Hà Nội công khai kêu gọi Bắc Kinh rút tàu, bao gồm cả tàu HD08 (*Hai yang Dizhi*

08) ra khỏi vùng đặc quy kinh tế của mình cho thấy dường như Việt Nam đang duy trì lập trường khá cứng rắn và vẫn đứng này. Thêm vào đó, Bộ Ngoại giao Mỹ gần đây đã phát ngôn phê phán việc Trung Quốc có các hành vi công khai làm phẫn hễi đến các hoạt động khai thác năng lượng của các quốc gia trong khu vực.

Hành vi của Trung Quốc dường như khá khó hiểu với nhiều người: Tại sao Trung Quốc lại tiến hành một hoạt động bất hợp pháp kể trên tại Việt Nam công như công trở các hoạt động năng lượng hợp pháp của Malaysia tại bãi Luconia khu vực Sarawak? Tuyên bố sau cuộc Cuộc gặp giữa các Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN tại Bangkok gần đây thì hiện sẽ không liên quan tại vấn đề Bỉn Đông khi không như đến việc Bắc Kinh tiếp tục quân sự hoá khu vực tranh chấp. Dường như nếu Trung Quốc thành công trong việc phân biệt luồn đi của mình và việc tình hình Bỉn Đông đang hoàn toàn hoà bình và ổn định, nước này sẽ không vấp phải bất kỳ can thiệp nào từ phía bên ngoài. Liệu rằng và chúng tại Bãi Tỵ Chính sẽ có khả năng đảo lộn cục thế này của Bắc Kinh hay không?

Bước đầu tiên để có thể hiểu hành động của Bắc Kinh là quay trở về tìm hiểu các vấn đề cốt lõi nhất nhất trong yêu sách mà nước này đưa ra. Bãi tỵ Chính nằm trong vùng đặc quy kinh tế của Việt Nam, nhưng vùng thềm công nằm trong đường yêu sách 9 đôn của Trung Quốc. Rõ ràng, Phán quyết của Tòa Trọng tài Thường trực vào ngày 12 tháng 7 năm 2016 với nội dung vô hiệu hoá yêu sách đường 9 đôn đã không hề có bất kỳ tác động nào tại các tính toán của Trung Quốc và các bước đi trên Bỉn Đông. Theo đó, không gì ngạc nhiên bình luận trước đây và vấn đề này, và chúng tại Bãi Tỵ Chính đã chứng ra rằng chính sách của Trung Quốc không hề bị Phán quyết tác động. Bắc Kinh vẫn không công nhận và không tuân thủ Phán quyết của Tòa Trọng tài Thường trực.

Đường chín đôn vẫn đang có tác động rất lớn

Trung Quốc vẫn duy trì lập luận rằng các hoạt động nâng lều mà các bên yêu sách thực hiện trong phạm vi đường 9 đôn - bao gồm bãi Tỵ Chính và Bãi Cồn Luconia- là bất hợp pháp bởi các khu vực này được coi là nằm trong vùng nước tranh chấp, bất chấp nội dung của đường 9 đôn đã bị vô hiệu hoá từ ba năm trước. Tuy nhiên, theo các điều khoản của UNCLOS - bộ luật hình thành nên các nguyên tắc cơ bản của trật tự luật pháp trên biển và đúng thời là văn kiện Bắc Kinh vẫn liên tục tuyên bố là mình tuân thủ - các quốc gia ven biển như Việt Nam đang thực thi quy định chung quy định hợp pháp trong vùng đặc quyền kinh tế của mình.

Rõ ràng là Trung Quốc sẽ không có thêm bất kỳ một lập luận nào khác với PCA bởi bất kỳ nhân chứng nào của nước này cũng sẽ gây ảnh hưởng xấu tới cái gọi là tính chính danh mà các tầng lớp lãnh đạo Trung Quốc, trong đó có Chủ tịch Tập Cận Bình, đang dùng mọi chiêu sào khi hòa sẽ thực thi quy định và quy định chung của mình trên Biển Đông. Việc đi ngược lại với những hòa hoãn này sẽ gây ra các tổn thất về chính trị, không chỉ đối với ông Tập mà còn cho cả cộng đồng dân cư Trung Quốc bởi từ lâu họ đã nhận ra nhu cầu ngày càng lớn của việc thực hiện cho công chúng cùng lúc với việc kích động chủ nghĩa dân tộc ở trong nước.

Những cách thức diễn giải của Bắc Kinh đúng sau các động thái gần đây của nước này sẽ luôn kèm theo nhân tố về bài học cho các bên liên quan - nhân tố mang tính động lực đối với các động thái của Bắc Kinh - thậm chí đó là các động thái sẽ động hoặc đe dọa sẽ động về lều, nó sẽ vẫn được diễn giải là phần ứng đối với sự kích động của các bên khác. Trong trường hợp này, Trung Quốc sẽ giải thích hành động của mình ở Bãi Tỵ Chính là nhằm đáp lại các hoạt động dẫu khí của Việt Nam trong khu vực. Thông điệp đúng sau hành động của Trung Quốc tại Bãi Tỵ Chính không gì ngoài sự mập mờ: Sẽ không ai theo đuổi các hoạt động khảo sát và khai thác nguồn năng lượng tại các “vùng biển tranh chấp”, chớ nói đến việc các hoạt động này không nhận được sự đồng thuận từ phía Trung Quốc, và bất chấp việc liều Bắc Kinh có tiến hành các hoạt động thăm dò hay không. Nói một cách đơn giản: Thậm chí Trung Quốc không chạm vào các nguồn tài nguyên này, các nước khác cũng không thể làm điều đó. Điều này đúng nghĩa với cái gọi là “đám bọ sẽ tự chọi lẫn nhau” đối với quy định sẽ động các nguồn tài nguyên.

Các thay đổi trên thực địa

Tuy nhiên, hành vi của Trung Quốc tại Bãi Tỵ Chính không có gì mới mẻ. Cuộc chạm

chấn lộn lộn trước với Việt Nam liên quan tới giàn khoan dầu HYSY981 vào năm 2014 được Bắc Kinh gọi thích là phần ứng đối với các hoạt động dầu khí trên phạm vi của Hà Nội tới khu vực được cho là vùng nước tranh chấp, với sự tham gia của 100 thông qua công ty nhà nước ONGC Videsh Limited. Cả Trung Quốc và Việt Nam đều đã rút ra được các bài học quý báu từ vụ va chạm kéo dài hàng tháng này, và kết quả đó đồng ý với “quan tâm tới biển tranh luận hơn, gọi quy định các vấn đề lãnh thổ một cách phù hợp hơn” - nguyên tắc đồng nghĩa với rằng cả hai bên sẽ tìm cách hoá giải các căng xúc phát sinh từ chủ nghĩa dân tộc và gọi quy định cá xung đột một cách lỏng lẻo hơn.

Đó là một thay đổi kể từ năm 2014. Nhưng cũng có một thay đổi đáng kể khác và đã được chứng minh tại và chạm tới Bãi Tỵ Chính. Đó là việc các hoạt động quân sự hoá và cải tạo đảo của Trung Quốc đã đem lại kết quả. Các tàu chiến của chính phủ Trung Quốc, đặc biệt là tàu cảnh sát biển và dân quân trên biển, có thể duy trì sự hiện diện của mình tại bãi Tỵ Chính thông qua trang thiết bị từ các tiền đồn trên các đảo nhân tạo mà không cần phải quay lại các căn cứ trên thềm đá ngầm và ngầm ngầm.

Các tính toán của Bắc Kinh?

Bắc Kinh có thể đã đánh giá một vài nhân tố có thể cho phép nước này mở rộng việc sử dụng các hành vi cưỡng chế để đạt được mục tiêu trên Biển Đông. Nhân tố đầu tiên sẽ là việc kích hoạt bộ phận thu thập các tiền đồn trên Trường Sa để cung cấp cơ sở cho các hành vi cưỡng chế. Nhân tố thứ hai là đánh giá của Trung Quốc về việc các nước Đông Nam Á đối diện sẽ không có gắng công khai hoá các hành vi cưỡng ép trên biển của Trung Quốc do không muốn “đâm đầu vào đá”, đặc biệt khi ASEAN và Bắc Kinh gần đây đã công nhận việc có những tiến triển tích cực đối với COC trên Biển Đông, đó còn chưa kể đến việc hai bên đã đạt được một vài thành tựu mang tính biểu tượng với một chính trị từ khai mạc cuộc họp trên biển ASEAN - Trung Quốc vào tháng 8 năm ngoái.

Cuối cùng, nếu có bất kỳ chuyển gì xảy ra, Trung Quốc tin rằng họ có lợi thoát khỏi độn giộn khi tái sử dụng kịch bản việc gọi thích tất cả các hành động của mình được thu nhận là phần ứng lợi với các hành vi kích động, bao gồm việc buộc tội ngược ngược các bên yêu sách khác mới là các bên làm phạm phạm tội đối với chính phủ của Trung Quốc trong tiến trình tìm kiếm hoà bình trên Biển Đông.

Bác Kinh có thể tin vào phán đoán của mình vào thời điểm các va chạm mới xảy ra, khi mà các hành vi công kích của Malaysia và dàn khoan Sapura Esperanza tại Luconia công khai qua mạng xã hội chứ không phải các kênh truyền thông chính thống. Nhưng thời các trang báo trong nước cũng không hề đề cập tới các hành động này. Hà Nội rõ ràng cũng đã không đưa các báo trong nước đưa tin về Bãi Tó Chính cho tới tận cuối tuần trước. Tất cả các động thái này có thể được coi là nỗ lực của các chính phủ Đông Nam Á trong việc không thể hiện tình hình và giải quyết tranh chấp một cách lỏng lẻo. Các vụ va chạm được đưa ra ánh sáng qua các thông tin từ Phong Tây, trong đó có các bài báo do Sáng Kiến Minh Bạch Hàng hải châu Á (AMTI) có trụ sở tại Washington DC đưa ra.

Những thực tế trên đã thay đổi với phát ngôn công khai hơn từ phía Bộ Ngoại giao Việt Nam cũng như việc Hà Nội dỡ bỏ các hạn chế đối với truyền thông liên quan tới vụ việc này - dường như Việt Nam đã thể hiện sự tin cậy cao đối với việc Trung Quốc ngoan cố tại Bãi Tó Chính. Liệu điều này có làm thay đổi các bước đi tiếp theo của Trung Quốc? Có thể không. Bác Kinh dường như sẽ không rút các tàu của mình ra khỏi Bãi Tó Chính mà không tìm được một cách thực phù hợp để giải quyết. Nhưng ít nhất điều này đã tạo thêm một khó khăn về mặt chính trị đối với Trung Quốc - sự nổi lên của chủ nghĩa dân tộc tại Việt Nam sẽ tác động tới các biện pháp của Hà Nội tại Bãi Tó Chính. Nguy cơ xung đột sẽ ngày càng rõ ràng với Bác Kinh, bước nước này phải thận trọng hơn.

Điều này cũng đáng ngại với việc các tàu Trung Quốc có thể sẽ vẫn tiếp tục xuất hiện tại Bãi Tó Chính, nhưng sẽ có các chế độ chính trị nhất định để ngăn chặn bất kỳ hành động nào có thể làm gia tăng căng thẳng. Cùng lúc đó, có thể kích bản thông tin năm 2014 sẽ lặp lại, các hoạt động ngoại giao đang sau hậu trường, đặc biệt là giữa đảng cộng sản quyên hai bên, sẽ diễn ra.



[Đã có mặt tại đây](#)